

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/DS-PT

Ngày 27-8-2019

*V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến;

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thông và ông Nguyễn Văn Thuyên;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông;

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Bà Đào Thị Óng - Kiểm sát viên.

Ngày 27-8-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2019/TLPT-DS ngày 26-7-2019 về việc **“Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”**. Do bản án dân sự sơ thẩm số: 10/2019/DS-ST ngày 29-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 55/2019/QĐ-PT, ngày 14-8-2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV YT;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Y – Chức vụ: Giám đốc – Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Số 744B, Quốc lộ 20, thị trấn L, huyện Tr, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Sùng Sấy Ph – Có mặt;

Bà Lầu Thị X – Vắng mặt;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lầu Thị X: Ông Sùng Sấy Ph (văn bản ủy quyền ngày 10-4-2019) – Có mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn 02, xã S, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người phiên dịch cho ông Sùng Sấy Ph: Ông Sùng A C – Có mặt;

Địa chỉ: Thôn 02, xã S, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Sùng A C – Có mặt;

Địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- *Người làm chứng:* Bà Lê Thị Th – Vắng mặt;

Địa chỉ: Số 744B, Quốc lộ 20, thị trấn L, huyện Tr, tỉnh Lâm Đồng.

- *Do có kháng cáo của:* Bị đơn ông Sùng Sấy Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 06-12-2018 của Công ty TNHH MTV YT và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Văn Mạc T trình bày:

Năm 2017, Doanh nghiệp Tư nhân Yên Tâm (hiện nay là Công ty TNHH MTV YT) tổ chức hội thảo giới thiệu sản phẩm phân bón của Công ty làm từ phân heo (phân hữu cơ vi sinh) trên địa bàn xã S. Sau buổi hội thảo người mua đăng ký mua thông qua người của Công ty và trưởng thôn là ông Sùng A C, giá bán 3.900.000 đồng/tấn, Công ty cho người dân trả chậm đến ngày 25-12-2017 (dương lịch) và thanh toán tiền cho Công ty thông qua ông C, quá thời hạn phải chịu lãi 1,5%/tháng. Ông Sùng Sấy Ph và bà Lầu Thị X đăng ký mua 02 tấn, đã nhận phân bón nhưng chưa thanh toán tiền. Vì vậy, Công ty yêu cầu ông bà phải thanh toán cho Công ty 7.800.000 đồng tiền gốc và 1.345.000 đồng tiền lãi với mức lãi suất là 1,5%/tháng (tính từ ngày 26-12-2017 đến ngày 06-12-2018). Tổng cộng gốc và lãi là 9.145.000 đồng. Giữa Công ty và ông C có thỏa thuận miệng với nhau về việc ông C có trách nhiệm giao phân bón cho người dân, thu tiền khi đến hạn để giao cho Công ty; ông C được Công ty thanh toán 300.000 đồng/tấn bán được; ông C chưa thu được tiền nên Công ty chưa trả tiền cho ông C. Trong đơn khởi kiện Công ty yêu cầu ông C chịu trách nhiệm liên đới thanh toán số tiền trên, tuy nhiên hiện nay Công ty không có yêu cầu đối với ông C.

- Bị đơn ông Sùng Sấy Ph và bà Lầu Thị X trình bày: Ông bà thừa nhận có mua của Công ty 02 tấn phân bón, loại phân hữu cơ xử lý từ phân heo với giá là 3.900.000 đồng/tấn; đã nhận đủ 02 tấn nhưng chưa thanh toán tiền. Sau khi sử dụng phân bón vườn cây trồng của ông bà bị vàng lá dẫn đến mất mùa. Vì vậy, ông bà không đồng ý thanh toán tiền cho Công ty. Về tiền lãi, do Công ty không đến thu tiền theo thỏa thuận nên ông bà không đồng ý trả lãi. Ông C không liên quan đến 02 tấn phân bón ông bà mua, chỉ là người dẫn nhân viên Công ty đến từng nhà để họ giao phân bón; các hộ dân trên địa bàn xã S đã làm đơn tố cáo tập thể đối với chất lượng phân bón của Công ty, nếu sau này chứng minh được phân bón của Công ty không đảm bảo chất lượng và gây thiệt hại thì ông bà sẽ yêu cầu trong vụ án hình sự hoặc khởi kiện bằng vụ án khác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Sùng A C trình bày: Năm 2017, Công ty có tổ chức hội thảo giới thiệu phân bón vi sinh làm từ phân heo. Sau buổi hội thảo Công ty cho người dân đăng ký mua phân bón và cam kết sẽ giao tận nhà cho họ và cho nợ tiền đến ngày 25-12-2017. Ông Ph và bà X

trực tiếp đăng ký mua phân bón với Công ty; ông C và Công ty có thỏa thuận miệng với nhau về việc ông đi cùng nhân viên của Công ty khi giao phân bón và khi Công ty đi thu tiền, Công ty trả tiền cho ông 300.000 đồng/tấn bán được nhưng ông chưa được nhận. Sau khi giao phân bón, phía Công ty yêu cầu ông ký tên vào hợp đồng kiêm phiếu giao nhận hàng hóa, trong đó ông Ph, bà X mua 02 tấn. Từ khi giao phân bón cho đến nay Công ty không đến liên hệ với ông để đi thu tiền; Công ty có đưa cho ông ký tên một biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ nhưng ông không ký, chữ ký trong biên bản đối chiếu không phải chữ ký của ông; ông không có quyền lợi, hay nghĩa vụ gì đối với số lượng phân 02 tấn mà ông Ph và bà X đã mua nên ông không phải chịu trách nhiệm thanh toán.

Tại Bản án sơ thẩm số: 10/2019/DS-ST ngày 29-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã Quyết định: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV YT, buộc ông Sùng Sấy Ph và bà Lầu Thị X phải thanh toán cho Công ty 7.800.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty đối với 1.345.000 đồng tiền lãi. Áp dụng khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự để tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12-6-2019 bị đơn ông Sùng Sấy Ph làm đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV YT buộc ông phải trả 7.800.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông Sùng Sấy Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV YT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Sùng Sấy Ph, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 10/2019/DS-ST ngày 29-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Đơn kháng cáo của ông Sùng Sấy Ph làm trong hạn luật định, ông Ph thuộc trường hợp không phải nộp tạm ứng án phí phúc thẩm (là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có xác nhận

của Ủy ban nhân dân xã S ngày 25-4-2019) là đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của ông Sùng Sấy Ph, Hội đồng xét xử xét thấy: ông Ph thừa nhận tháng 4-2017, gia đình ông có đăng ký mua và mua của Công ty TNHH MTV YT 02 tấn phân, với giá 7.800.000 đồng. Sau đó, gia đình ông đã nhận 02 tấn phân về bón cho cây cà phê, ông Ph cho rằng do phân bón kém chất lượng dẫn đến cà phê bị chết nên ông không đồng ý trả tiền cho Công ty TNHH MTV YT. Tuy nhiên, theo biên bản làm việc ngày 07-12-2016 của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh L; phiếu kết quả thử nghiệm ngày 24-11-2016 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 trả lời: *“Sản phẩm phân bón nói trên có khả năng cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng, hàm lượng kim loại nặng không ảnh hưởng đến môi trường”*. Tại thông báo số 43/PC03 ngày 01-8-2019 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với đơn tố cáo của các hộ dân thuộc xã Đắk R'Măng và xã S, huyện Đ đối với Doang nghiệp tư nhân YT có hành vi sản xuất phân bón giả, lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, lời trình bày của bị đơn ông Sùng Sấy Ph là không có căn cứ; tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông Ph cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc ông Sùng Sấy Ph và bà Lầu Thị X phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV YT số tiền 7.800.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Sùng Sấy Ph, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 10/2019/DS-ST ngày 29-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đối với khoản tiền 7.800.000 đồng mà ông Ph và bà X phải trả cho Công ty TNHH MTV YT.

[6]. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Sùng Sấy Ph và bà Lầu Thị X là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; áp dụng Điều 117; Điều 398; Điều 430; Điều 440; Điều 453; khoản 2 Điều 468; Điều của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Sùng Sấy Ph.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 10/2019/DS-ST ngày 29-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đối với khoản tiền 7.800.000 đồng mà ông Ph và bà X phải trả cho Công ty TNHH MTV YT.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV YT. Buộc ông Sùng Sấy Ph và bà Lầu Thị X phải trả cho Công ty TNHH MTV YT số tiền 7.800.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV YT đối với 1.345.000 đồng tiền lãi suất.

Áp dụng khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để tính lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ dân sự trong giai đoạn thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với ông Sùng Sấy Ph và bà Lầu Thị X. Công ty TNHH MTV YT phải nộp 300.000 đồng, được trừ 300.000 đồng Công ty TNHH MTV YT đã nộp theo biên lai số 0003847 ngày 10-01-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Sùng Sấy Ph và bà Lầu Thị X là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Xuân Chiến

